

# NỘI QUY

## HỘI ÁI HỮU PETRUS TRƯƠNG VĨNH KÝ - ÚC CHÂU

(PETRUS TRUONG VINH KY ALUMNI - AUSTRALIA)  
(THAY THẾ BẢN NỘI QUY 1998 VÀ ĐƯỢC ÁP DỤNG TỪ THÁNG 6 NĂM 2001)

### 1. Thành lập

Hội Ái Hữu Petrus Trương Vĩnh Ký – Úc châu được thành lập tại Sydney ngày 25 tháng 10 năm 1998.

### 2. Mục đích

- i. Phát triển tình thân hữu và tương trợ giữa cựu học sinh, giáo chức, nhân viên và thân hữu của trường trung Học Petrus Trương Vĩnh Ký.
- ii. Vinh danh nhà khoa học ngôn ngữ Trương Vĩnh Ký
- iii. Bảo tồn truyền thống trường Petrus Trương Vĩnh Ký.
- iv. Đóng góp vào sinh hoạt văn hóa, xã hội và giáo dục cho người Việt Nam.

### 3. Tôn chỉ

- i. Hội là một đại gia đình kết hợp cựu học sinh, giáo chức và thân hữu của trường.
- ii. Hội không tham gia vào các hoạt động tôn giáo và chính trị.
- iii. Hội viên không dùng danh nghĩa Hội cho lợi ích riêng.

### 4. Tổ chức - Hội gồm hai cơ cấu:

- i. **Ban Chấp Hành** đại diện cho Hội, có nhiệm vụ điều hành và phát triển Hội.
- ii. **Ban Cố Vấn** có nhiệm vụ cố vấn Hội và Ban Chấp Hành.

### 5. Hội viên

- i. Mọi cựu học sinh, giáo chức, thân hữu của trường Trung Học Petrus Trương Vĩnh Ký hoặc người phối ngẫu của Hội viên đều có thể gia nhập Hội. Đơn gia nhập Hội phải được gửi đến Ban Chấp Hành cứu xét. Riêng đơn gia nhập Hội từ thân hữu cần phải có một hội viên giới thiệu.
- ii. Nhằm giúp Hội có phương tiện hoạt động, định mức niên liễm Hội viên sẽ do Đại Hội quyết định. Hội viên và người phối ngẫu chỉ phải đóng một niên liễm. Hội viên cư ngụ ngoài Úc châu không bắt buộc phải đóng niên liễm
- iii. Chỉ Hội viên có đóng niên liễm mới được quyền biểu quyết trong các Đại Hội, được quyền ứng cử, bầu cử, hay được bổ nhiệm vào Ban Chấp Hành hay Ban Cố Vấn của Hội.
- iv. Hội viên có thể tự ý ra khỏi Hội bất cứ lúc nào. Đại Hội có thể hủy bỏ tư cách Hội viên nếu xét thấy Hội viên nào có hành động đi ngược lại tôn chỉ và mục đích của Hội

### 6. Ban Chấp Hành

- i. Ban Chấp Hành điều hành các hoạt động của Hội và chịu trách nhiệm trước Đại Hội.

ii. **Thành phần:** Ban Chấp Hành gồm Hội Trưởng, Phó Hội Trưởng I, Phó Hội Trưởng II, một Thư Ký và một Thủ Quỹ. Ban Chấp Hành sẽ bổ nhiệm một số Trưởng Ban chuyên môn tùy theo nhu cầu.

iii. **Nhiệm kỳ:**

- a. Ban Chấp Hành do Đại Hội Thường Niên bầu ra. Nhiệm kỳ của Ban Chấp Hành là hai (2) năm. Hội Trưởng không thể đảm nhiệm chức vụ liên tục ba (3) nhiệm kỳ.
- b. Bầu cử: Đại Hội Thường Niên bầu cử từng chức vụ theo đa số tương đối.
- c. Trong trường hợp một thành viên trong Ban Chấp Hành không thể đảm nhiệm chức vụ của mình, Ban Chấp Hành sẽ chỉ định một thành viên kiêm nhiệm chức vụ đó cho đến khi mãn nhiệm kỳ. Trong trường hợp Hội Trưởng không thể đảm nhiệm chức vụ của mình, Phó Hội Trưởng I sẽ kiêm nhiệm chức vụ Hội Trưởng cho đến khi mãn nhiệm kỳ.

iv. **Nhiệm Vụ:**

a. Hội Trưởng:

- Điều hành mọi hoạt động của Hội.
- Tường trình Đại Hội Thường Niên các hoạt động của Hội.
- Thay mặt Hội trong mọi giao tế với các hội đoàn, đoàn thể khác.
- Chủ tọa các buổi họp Ban Chấp Hành và Đại Hội ngoại trừ trường hợp ghi trong điều 8iii – Chủ Tọa Đại Hội.

b. Phó Hội Trưởng:

- Phụ tá Hội Trưởng.
- Thay mặt Hội Trưởng.

c. Thư Ký:

- Điều hợp các hoạt động của Hội.
- Tổ chức, lập biên bản các buổi họp.
- Lưu trữ hồ sơ, sổ sách của Hội.

d. Thủ Quỹ:

- Phụ trách tài chính của Hội.

e. Trưởng Ban chuyên môn:

- Điều hành các hoạt động trong Ban.

v. **Giải Nhiệm:**

Ban Chấp Hành hay thành viên của Ban Chấp Hành có thể bị giải nhiệm trong một Đại Hội và Đại Hội đó sẽ chỉ định Ban Chấp Hành hay thành viên lâm thời cho đến Đại Hội Thường Niên tới.

7. **Ban Cố Vấn**

i. **Nhiệm vụ:**

- a. Góp ý kiến vào các hoạt động của Ban Chấp Hành.
- b. Hòa giải, nếu có, những mâu thuẫn trong Hội.

**ii. Thành phần:**

Ban Cố Vấn gồm tối đa năm (5) thành viên kể cả Trưởng Ban. Trưởng Ban Cố Vấn sẽ do các thành viên Ban Cố Vấn tự bầu.

**iii. Nhiệm kỳ:**

- a. Ban Cố Vấn sẽ do Đại Hội Thường Niên bầu ra. Nhiệm kỳ của Ban Cố Vấn là hai (2) năm.
- b. Bầu cử: bầu một lần. Năm (5) người nhiều phiếu nhất sẽ đắc cử.
- c. Trong trường hợp Trưởng Ban Cố Vấn không thể đảm nhiệm chức vụ của mình, Ban Cố Vấn sẽ chỉ định một thành viên để kiêm nhiệm chức vụ Trưởng Ban cho đến hết nhiệm kỳ.

**iv. Giải Nhiệm:**

Ban Cố Vấn hay thành viên Ban Cố Vấn có thể bị giải nhiệm trong một Đại Hội và Đại Hội đó sẽ chỉ định một Ban Cố Vấn hay thành viên lâm thời cho đến Đại Hội Thường Niên tới.

**8. Đại Hội** - Đại Hội là cơ cấu cao nhất của Hội.

**i. Các loại Đại Hội:**

- a. Đại Hội Thường Niên họp mỗi năm một lần vào cuối năm.
- b. Đại Hội Bất Thường được triệu tập khi có yêu cầu của Ban Chấp Hành, Ban Cố Vấn hay một phần năm tổng số hội viên.

**ii. Nguyên tắc Đại Hội:**

Túc số hợp lệ cho mỗi Đại Hội là một nửa tổng số hội viên kể cả ủy quyền hợp lệ. Nếu túc số này không đạt được:

- a. Đại Hội Thường Niên sẽ hoãn lại từ bốn (4) đến tám (8) tuần lễ. Buổi họp thứ nhì không cần túc số hội viên hiện diện.
- b. Đại Hội Bất Thường sẽ bị hủy bỏ.

**iii. Chủ Tọa:**

Người chủ tọa Đại Hội sẽ theo thứ tự sau: Hội Trưởng, Phó Hội Trưởng I, Phó Hội Trưởng II. Trong trường hợp Đại Hội liên quan đến chế tài Ban Chấp Hành hay thành viên Ban Chấp Hành, Trưởng Ban Cố Vấn sẽ chủ tọa buổi họp, hoặc Đại Hội đó sẽ chỉ định một chủ tọa nếu Trưởng Ban Cố Vấn không thể đảm nhiệm.

**iv. Các vấn đề đưa ra Đại Hội:**

- a. Đại Hội Thường Niên: Các vấn đề sau đây sẽ được quyết định:
  - Thông qua bản tường trình sinh hoạt và ngân sách chi thu của Ban Chấp Hành.
  - Bầu cử Ban Chấp Hành và Ban Cố Vấn nếu cần.
  - Các đề nghị sửa đổi Nội Quy nếu có cùng các vấn đề khác được Đại Hội đưa ra.

- b. Đại Hội Bất Thường: Chỉ bàn và quyết định các vấn đề ghi trên thư mời
- v. **Phương thức nghị quyết:**  
Các bầu cử và biểu quyết tại Đại Hội theo phương thức đa số tương đối của các Hội viên hiện diện và các ủy quyền hợp lệ.

## 9. Tài Chính

- i. Thành viên Ban Chấp Hành cùng các Ban chuyên môn thuộc Ban Chấp Hành làm việc tự nguyện. Tuy nhiên, trong khi thi hành các hoạt động của Hội, các thành viên có thể được bồi hoàn chi phí. Mọi chi phí phải được Ban Chấp Hành chấp thuận.
- ii. Ngân phiếu: Hội Trưởng, Thư Ký và Thủ Quỹ ký ngân phiếu cho các chi tiêu của Hội. Mỗi ngân phiếu phải có chữ ký của Thủ Quỹ và một trong hai người còn lại. Thủ Quỹ có thể ủy quyền cho Hội Trưởng hay Thư Ký ký thay mình.
- iii. Giới hạn chi tiêu: Mọi chi tiêu lớn hơn mười (10) lần niên liễm phải có sự chấp thuận trước của Ban Chấp Hành

## 10. Giải tán Hội

Ba phần tư tổng số Hội viên có quyền quyết định giải tán Hội. Trong trường hợp Hội giải tán, tài sản của Hội sau khi khấu trừ tất cả chi tiêu và nợ sẽ được tặng cho Hội Hồng Thập Tự Úc.

## 11. Bỏ khuyết Nội quy

- i. Ba phần tư tổng số Hội viên có quyền quyết định bỏ khuyết các điều 2, 3, 10, 11 và 12 trong một Đại Hội.
- ii. Tất cả các khoản khác của Nội quy có thể được bỏ khuyết theo một quyết định đa số tương đối trong một Đại Hội.

## 12. Định nghĩa

Danh từ "Hội viên" trong các điều 8.i.b., 8.ii., 10, và 11.i. được hiểu là "**Hội viên có đóng niên liễm hay Hội viên Phối ngẫu**". Danh từ Hội viên Phối ngẫu được hiểu là "*người phối ngẫu của một Hội viên có đóng niên liễm và người phối ngẫu này, có nộp đơn xin gia nhập Hội*".